TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST
Ngày 26-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Toàn và ông Trần Sỹ Hứng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lường Văn Dục - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đôn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y , tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2022/TLST- HS ngày 10 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 13/5/2022 đối với bị cáo:

Thào A S; tên gọi khác: Không; sinh năm 1985, tại huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Thào A T (Đã chết) và bà Mùa Thị C; vợ: Vừ Thị K; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2008 nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/12/2015 Thào A S bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt 15 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 30/01/2017, đến thời điểm phạm tội đã được xóa án. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2022, đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 08/02/2022, bị cáo Thào A S điều khiển xe máy BKS: 26G1- 215.47 của gia đình đi từ bản P, xã M, huyện Y, tỉnh Sơn La đến xã C, huyện M, tỉnh Sơn La mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến đầu bản O ,

xã C, huyện M, bị cáo gặp một người đàn ông dân tộc Mông (bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ) đang đi bộ ngoài đường. Bị cáo hỏi và mua được của người người đàn ông dân tộc Mông 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 04 viên Hồng phiến và 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa Heroine với giá 200.000 đồng. Mua được ma túy, Sồng lấy 02 viên Hồng phiến trong gói nilon màu trắng rồi đi vào bụi cây ven đường sử dụng bằng hình thức đốt hít. Sử dụng ma túy xong, bị cáo gói 02 viên Hồng phiến còn lại vào trong gói nilon màu trắng ban đầu và cất giấu vào trong túi quần trước bên trái cùng gói Heroine rồi điều khiển xe máy về bản P, xã M, huyện Y. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Thào A S lấy một ít Heroine trong gói nilon màu trắng và 02 viên Hồng phiến trong gói nilon màu trắng trộn lẫn vào nhau rồi sử dụng bằng hình thức đốt hít tại nhà. Số Heroine còn lại Sồng gói lại vào trong mảnh nilon màu trắng ban đầu cất giấu vào túi quần trước bên trái mục đích để sử dụng.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 10/02/2022, tổ công tác Công an xã M, huyện Y, tỉnh Sơn La đến nhà bị cáo Thào A S kiểm tra xét nghiệm ma túy đối với bị cáo. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm phạm pháp luật nên đã tự giác lấy 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa Heroine đang cất giấu trong túi quần trước bên trái giao nộp cho tổ công tác.

Vật chứng thu giữ: 01 gói ni lon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng.

Ngày 11 tháng 02 năm 2022 Cơ quan điều tra tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng thu giữ của bị cáo Thào A S và trích rút mẫu để giám định: 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng là 0,17 gam kí hiệu S gửi giám định chất ma túy.

Ngày 14/02/2022 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có kết luận giám định số 361/KLMT. Kết luận: Mẫu gửi giám định kí hiệu S là ma túy; loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,17 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,17 gam; loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 25/CT-VKSYC ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La truy tố Thào A S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa công khai bị cáo Thào A S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đi mua 0,17 gam Heroine về để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Thào A S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Thào A S từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.Thời hạn tù tính từ

ngày 10/02/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 02 phong bì đựng vật chứng đã niêm phong.

Án phí: Bị cáo Thào A S là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã biên giới, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Thào A S trình bày: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Thào A S, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 08/02/2022 bị cáo Thào A S đã có hành vi đi mua trái phép 01 gói Heroine và 04 viên hồng phiến của một người đàn ông dân tộc Mông ở xã C, huyện M, tỉnh Sơn La với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo đã sử dụng hết 04 viên hồng phiến và một ít Heroine. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 10/02/2022 khi Tổ công tác Công an xã M, huyện Y, tỉnh Sơn La đến nhà bị cáo Thào A S để kiểm tra xét nghiệm ma túy đối với bị cáo. Bị cáo Thào A S đã tự giác giao nộp 01 gói ni lon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, bị cáo khai nhận là Heroine. Tại bản kết luận giám định số 361, ngày 14/02//2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Số bột màu trắng thu giữ của bị cáo là ma túy; loại Heroine. Tổng khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo Thào A S là 0,17 gam, loại Heroine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai động cơ, mục đích cất giấu trái phép Heroine để sử dụng cho bản thân. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được tác hại của việc Tàng trữ, sử dụng ma túy, nhưng do nghiện chất ma túy nên bị cáo cố ý

thực hiện hành vi tội phạm. Trên cơ sở đó đủ điều kiện căn cứ kết luận hành vi cất giấu trái phép Heroine trên của bị cáo Thào A S đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ. Việc xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Với khối lượng Heroine bị cáo cất giấu không lớn, song thuộc trường hợp phạm nghiêm trọng, có mức hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nhận thức và am hiểu pháp luật có phần hạn chế. Sau khi phạm tội đã đầu thú thể hiện khi bị kiểm tra đã tự giác giao nộp ma túy cho tổ công tác. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Nên cần vận dụng điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Nhân thân, ngày 30/12/2015 Thào A S bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt 15 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 30/01/2017, đến thời điểm phạm tội đã được xóa án.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương.

[4] Bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian thụ hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nghiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo Thào A S không có tài sản có giá trị lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm có 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì niêm phong bên trong gồm có 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng

thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu S không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,10 gam. Xét thấy đây là những vật cấm Mua bán, lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người bán ma túy cho bị cáo Thào A S, theo lời khai của bị cáo đó là người đàn ông dân tộc Mông ở xã C, huyện M, tỉnh Sơn La, nhưng bị cáo không biết tên, địa chỉ. Ngoài lời khai bị cáo không còn căn cứ nào khác, nên cơ quan điều tra không đủ điều kiện để điều tra xác minh, làm rõ.

[8] Đối với chiếc xe máy BKS: 26G1- 215.47 mà bị cáo Thào A S sử dụng làm phương tiện để đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là của Vừ Thị K- Sinh năm: 1992- Trú tại: bản P, xã M, huyện Y (vợ của Thào A S) mua từ năm 2018 để làm phương tiện đi lại của gia đình, là tài sản riêng của K trước khi kết hôn với Thào A S. Vừ Thị K không biết việc Thào A S sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Do đó Cơ quan điều tra không thu giữ và không đề cập đến việc xử lý là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo Thào A S là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã biên giới căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Thào A S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Xử phạt bị cáo Thào A S 18 tháng (Mười tám tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/02/2022 là ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1 điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm:

- 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm có 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 mảnh nilon màu trắng.

- 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm có 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,10 gam.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/5/2022 giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội . Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Thào A S.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
-Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
-VKSND tỉnh Sơn La;
-VKSND huyện Y;
-CA huyện Y;
-Trại tạm giam;
-Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Văn Tùng